UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 936 /BC-SNNMT

Quảng Trị, ngày 09 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CỦA CÁC XÃ PHẤN ĐẤU ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NĂM 2026

Thực hiện Thông báo Kết luận số 453/TB-VP ngày 30/10/2026 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị về việc Thông báo Kết luận của đồng chí Hoàng Nam, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại cuộc họp về tiến độ xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026, giải ngân vốn và kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG; Sở Nông nghiệp và Môi báo cáo tiến độ triển khai thực hiện của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NĂM 2026

1. Về công tác chỉ đạo thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản về cơ chế, chính sách, chỉ đạo, hướng dẫn để thực hiện chương trình. Thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Thông báo Kết luận số 43/TB-VP; ngày 06/11/2026 Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức buổi làm việc với Uỷ ban MTTQVN tỉnh; các Sở, ban ngành phụ trách tiêu chí nông thôn mới và UBND 14 xã để rà soát lại tiến độ thực hiện các tiêu chí; đối chiếu kết quả đánh giá giữa các sở ngành và các địa phương; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí, hoàn thành hồ sơ minh chứng của các xã.

2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí của 14 xã phấn đấu đạt chuẩn

Đến nay, tổng số tiêu chí đạt được của 14 xã là 75 tiêu chí, tổng số chỉ tiêu đạt được 538 chỉ tiêu; trung bình đạt 5,36 tiêu chí/xã và 38,43 chỉ tiêu/xã; cụ thể như sau:

- Xã Cam Lộ đạt 10/10 tiêu chí và 47/47 tiêu chí, đạt 100% số chỉ tiêu.
- Xã Hải Lăng đạt 8/10 tiêu chí và 43/47 chỉ tiêu, đạt 91,5% số chỉ tiêu.
- Xã Hiếu Giang: đạt 7/10 tiêu chí và 44/47 chỉ tiêu, đạt 93,6% số chỉ tiêu.
- Xã Vĩnh Linh: đạt 7/10 tiêu chí và 42/47 chỉ tiêu, đạt 89,4% số chỉ tiêu;
- Xã Lệ Thuỷ: đạt 6/10 tiêu chí và 41/47 chỉ tiêu, đạt 87,2% số chỉ tiêu;
- Xã Cửa Tùng: đạt 5/10 tiêu chí và 42/47 chỉ tiêu, đạt 89,4% số chỉ tiêu;
- Xã Quảng Ninh: đạt 6/10 tiêu chí và 41/47 chỉ tiêu, đạt 87,2% số chỉ tiêu;
- Xã Nam Gianh: đạt 5/10 tiêu chí và 41/47 chỉ tiêu, đạt 87,2% số chỉ tiêu;
- Xã Trường Ninh: đạt 5/10 tiêu chí và 37/47 chỉ tiêu, đạt 78,7% số chỉ tiêu;
- Xã Bắc Trạch: đạt 5/10 tiêu chí và 39/47 chỉ tiêu, đạt 83% số chỉ tiêu;

- Xã Triệu Phong: đạt 3/10 tiêu chí và 34/47 chỉ tiêu, đạt 72,3% số chỉ tiêu;
- Xã Quảng Trạch: đạt 3/10 tiêu chí và 34/47 chỉ tiêu, đạt 72,3% số chỉ tiêu;
- Xã Tuyên Phú: đạt 3/10 tiêu chí và 33/47 chỉ tiêu, đạt 70,2% số chỉ tiêu;
- Xã Nam Cửa Việt: đạt 2/10 tiêu chí và 20/47 chỉ tiêu, đạt 42,5% số chỉ tiêu.

(Chi tiết các tiêu chí đạt và chưa đạt của từng xã có phụ lục 1,2,3 đính kèm)

Qua kết quả rà soát trên cho thấy, mặc dù tỷ lệ tiêu chí đạt của 14 xã chỉ mới đạt 53,5%, nhưng tính theo số chỉ tiêu đạt cụ thể thì tỷ lệ đạt được của 14 xã là 82% trên tổng số chỉ tiêu của Bộ tiêu chí.

3. Tiến độ hoàn thiện hồ sơ của các xã

Đến nay, đa số các xã chưa hoàn thiện hồ sơ minh chứng gửi các sở ngành thẩm tra, chỉ mới có 4/14 xã đang trong quá trình hoàn thiện và nộp hồ sơ, gồm:

- Xã Cam Lộ: có 40/47 chỉ tiêu đã có đầy đủ tài liệu minh chứng, chiếm tỷ lệ 80.9%; có 01 chỉ tiêu đang tiếp tục hoàn thiện tài liệu minh chứng và có 06 chỉ tiêu đang chờ hướng dẫn, đánh giá của các sở, ngành cấp tỉnh, chiếm tỷ lệ 12.8%.
- Xã Triệu Phong: có 10/47 chỉ tiêu đã hoàn thiện hồ sơ minh chứng, đang trong quá trình gửi các sở ngành thẩm tra.
- Xã Nam Gianh: có 9/47 chỉ tiêu đã hoàn thiện hồ sơ minh chứng và gửi các sở ngành thẩm tra, các chỉ tiêu còn lại đang hoàn thiện.
- Xã Hải Lăng: có 01/47 chỉ tiêu đã hoàn thiện hồ sơ minh chứng và gửi các sở ngành thẩm tra, các chỉ tiêu còn lại đang hoàn thiện.

II. ĐỐI CHIẾU, ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC SỞ BAN NGÀNH VỀ HIỆN TRẠNG TIÊU CHÍ CỦA CÁC XÃ

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được 14 báo cáo của Sở, ngành và đơn vị cấp tỉnh, trong đó có các sở ngành báo cáo chi tiết, đảm bảo yêu cầu như sở Xây dựng, sở Giáo dục và Đào tạo, KHCN, Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh; các đơn vị chưa có báo cáo gồm: Sở Tài chính, Hội Nông dân tỉnh.

Theo đánh giá của các sở ngành, kết quả đạt của các xã cụ thể như sau:

- Xã Cam Lộ: các sở ngành đánh giá 23/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 47/47 chỉ tiêu đạt, 0/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Hải Lăng: các sở ngành đánh giá 31/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 3/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Hiếu Giang: các sở ngành đánh giá 30/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 3/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Vĩnh Linh: các sở ngành đánh giá 25/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 5/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Lệ Thuỷ: các sở ngành đánh giá 32/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh 6/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Cửa Tùng: các sở ngành đánh giá 31/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh 5/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Quảng Ninh: các sở ngành đánh giá 29/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 6/47 chỉ tiêu chưa đạt);
- Xã Nam Gianh: các sở ngành đánh giá 30/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 6/47 chỉ tiêu chưa đạt);

- Xã Trường Ninh: các sở ngành đánh giá 31/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 8/47 chỉ tiêu chưa đạt);

- Xã Bắc Trạch: các sở ngành đánh giá 25/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 8/47 chỉ tiêu chưa đạt);

- Xã Triệu Phong: các sở ngành đánh giá 29/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 13/47 chỉ tiêu chưa đạt);

- Xã Quảng Trạch: các sở ngành đánh giá 31/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 13/47 chỉ tiêu chưa đạt);

- Xã Tuyên Phú: các sở ngành đánh giá 31/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 14/47 chỉ tiêu chưa đạt);

- Xã Nam Cửa Việt: các sở ngành đánh giá 37/47 chỉ tiêu chưa đạt hoặc chưa có cơ sở đánh giá (xã tự đánh giá 27/47 chỉ tiêu chưa đạt);

Qua báo cáo của các sở ban ngành và đơn vị liên quan về tình hình triển khai các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn 14 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026, đến thời điểm hiện tại đa số các chỉ tiêu chưa có cơ sở để đánh giá do các xã chưa cung cấp đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng như: chỉ tiêu 2.4 "Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định điện", chỉ tiêu 2.5 "Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn" 4.2. "Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông"; chỉ tiêu 5.1 về phát triển văn hoá; chỉ tiêu 6.7 "Đảm bảo an toàn thực phẩm"; chỉ tiêu 7.3 " Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử"…

(Chi tiết có Phụ lục 4,5 đính kèm)

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1.Về thực hiện Chương trình

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai thực hiện đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới với yêu cầu đạt chuẩn cao hơn, hồ sơ minh chứng khá nhiều trong khi các xã chỉ mới tiếp cận và triển khai trong một thời gian ngắn (gần 4 tháng từ khi ban hành bộ tiêu chí) và thực hiện trong bối cảnh vừa mới áp dụng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xã mới thành lập trên với địa bàn rộng, dữ liệu và hiện trạng hạ tầng chưa đồng nhất; khối lượng rà soát, chuẩn hóa quy hoạch và hồ sơ minh chứng lớn nên việc hoàn thiện hồ sơ minh chứng còn gặp nhiều lúng túng.

Đến thời điểm hiện tại đa số các chỉ tiêu chưa có cơ sở để đánh giá do các xã chưa cung cấp đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng như: chỉ tiêu 2.4 "Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định điện", chỉ tiêu 2.5 "Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn" 4.2. "Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông"; chỉ tiêu 5.1 về phát triển văn hoá; chỉ tiêu 6.7 "Đảm bảo an toàn thực phẩm"; chỉ tiêu 7.3 "Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử"…

Một số chỉ tiêu phụ thuộc quy trình thẩm định, phê duyệt hoặc xác nhận chuyên ngành của cấp tỉnh nên xã không thể tự hoàn thành, tự xác nhận ví dụ chỉ tiêu Tỷ lệ nghèo đa chiều, Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người...

Nguồn vốn phân bổ khá chậm nên ảnh hưởng đến việc hoàn thiện các tiêu

chí nông thôn mới theo như kế hoạch, bên cạnh đó có nhiều tiêu chí khó thực hiện do yêu cầu nguồn lực lớn và cần nhiều thời gian thực hiện nhất là cơ sở vật chất văn hóa, giao thông và hệ thống thoát nước, thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt.

Nguồn lực phân bổ cho 14 xã trong năm 2026 còn quá thấp (trung bình chung mới gần 8 tỷ/xã) và 100% là vốn ngân sách Trung ương. Còn nguồn vốn của tỉnh để hỗ trợ cho các xã chưa có.

2. Về công tác hướng dẫn và đánh giá, báo cáo theo định kỳ

Một số các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh chưa tích cực, chủ động trong việc phối hợp với các xã để nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn triển khai hoàn thiện, đánh giá tiêu chí và hỗ trợ xã đạt hoàn thiện tiêu chí và hồ sơ đạt chuẩn theo tiến độ UBND tỉnh giao.

Một số chỉ tiêu đến nay vẫn chưa có hướng dẫn của bộ chủ quản nên khó khăn trong quá trình thực hiện như: chỉ tiêu 5.4 "Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội"; chỉ tiêu 5.3 "Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế" chưa có cơ sở đánh giá do UBND tỉnh chưa ban hành Kế hoạch triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

Một số chỉ tiêu đến gần cuối năm mới có cơ sở đánh giá như chỉ tiêu 10.1 về tiếp cận pháp luật, 3.1 Tốc độ tăng thu nhập bình quân.

Hiện nay, theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh, các xã phấn đấu đạt chuẩn năm 2026 đang tập trung rà soát và hoàn thiện hồ sơ minh chứng; các sở, ban ngành và đơn vị cấp tỉnh cũng đang phối hợp với các địa phương để đánh giá mức độ đạt chuẩn, làm tiền đề cho việc thẩm tra, thẩm định. Tuy nhiên khối lượng hồ sơ minh chứng khá nhiều nên các địa phương vẫn chưa cung cấp đủ, vì vậy các sở, ban ngành cấp tỉnh chưa có cơ sở để đánh giá, thẩm tra bước đầu.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các xã hoàn thiện hồ sơ minh chứng nhằm đạt mục tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026 theo kế hoạch của tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất một số giải pháp và kiến nghị như sau:

1. Đối với các sở, ngành cấp tỉnh

Các Sở, ban ngành cấp tỉnh quan tâm triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ đối với công tác công tác hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương; bố trí cán bộ chuyên môn phụ trách trực tiếp các xã theo hướng "cầm tay chỉ việc" để hỗ trợ các xã hoàn thành tiêu chí chưa đạt và hoàn thiện hồ sơ minh chứng, trong đó chỉ đạo các địa phương gửi hồ sơ về các Sở, ngành cấp tỉnh thẩm tra **trước ngày 20/12/2026;** trong trường hợp cần thiết chủ động thành lập đoàn công tác làm việc trực tiếp với các địa phương để trực tiếp tháo gỡ khó khăn cho các địa phương, cụ thể:

- Đối với Sở Tài chính:

+ Quan tâm bố trí, hỗ trợ hoặc lồng ghép nguồn vốn để xã thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết: lập quy hoạch, thiết chế văn hóa, cơ sở vật chất y tế, hạ tầng thiết yếu và mô hình xử lý chất thải; hướng dẫn cơ chế, nguồn vốn và trình tự lồng ghép vốn phù hợp khả năng cân đối ngân sách

+ Nghiên cứu, đề xuất giải pháp cho các xã ứng vốn đầu tư giai đoạn 2026-2030 để triển khai các công trình, dự án hoàn thành các tiêu chí, chỉ tiêu trong năm 2026.

- Đối với Sở Xây dựng:

+ Cử cán bộ chuyên môn hướng dẫn trực tiếp nhiệm vụ, phạm vi, thành phần hồ sơ, quy trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết trung tâm xã/điểm dân cư mới và quy chế quản lý kiến trúc; thống nhất yêu cầu cần bổ sung đối với 03 chỉ tiêu 1.1, 1.2, 1.3; hướng dẫn và có phương án thực hiện đối với chỉ tiêu 8.4 về thoát nước, thu gom xử lý nước thải sinh hoạt.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, hướng dẫn xã Quảng Ninh theo đề xuất đấu nối hệ thống thu gom, xử lý nước thải của 4 thôn Lương Yến, Văn La, Nam Quán Hàu vào hệ thống xử lý nước thải Đức Ninh. Bên cạnh đó, chỉ đạo, hướng dẫn xã Lệ Thuỷ giải pháp tạm thời để có hệ thống xử lý nước thải đảm bảo đạt chỉ tiêu 8.4 trong năm 2026.

- Đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

+ Hướng dẫn tiêu chuẩn, quy mô, danh mục công trình và hồ sơ minh chứng đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, thư viện công cộng và thiết chế văn hóa; thống nhất phương án bố trí, đầu tư phù hợp thực tế xã.

+ Nghiên cứu, đề xuất, chấp thuận cho các xã áp dụng giải pháp trước mắt như có thể sử dụng trụ sở dôi dư để cải tạo làm trung tâm văn hóa đối với các xã chưa bố trí được vốn, chưa được quy hoạch. Đối với các xã đã bố trí được vốn xây dựng và đang triển khai các thủ tục để khởi công công trình nhà văn hoá xã nhưng chưa hoàn thiện công trình thì đánh giá xem như đạt... giúp các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2026 kịp thời làm hồ sơ minh chứng theo đúng tiến độ; đồng thời đề nghị các xã phải có cam kết hoàn thiện công trình và đưa vào sử dụng vào một thời điểm nhất định hoặc phải có cam kết về phương án, kế hoạch đầu tư trong thời gian ngắn đối với trường hợp chưa có trung tâm văn hoá xã.

- Đối với Sở Y tế:

+ Đề nghị sớm tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2026-2035. Sớm ban hành hướng dẫn chi tiết, tài liệu minh chứng các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch; xác định rõ nội dung xã phải hoàn thiện và nội dung thuộc trách nhiệm ngành y tế.

+ Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tạm thời cho 14 xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2026 được áp dụng kết quả thực hiện BTC quốc gia về y tế giai đoạn trước trong khi chờ hướng dẫn của Bộ Y tế để các xã chủ động làm hồ sơ minh chứng kịp tiến độ.

- Đối với Sở Công Thương: Hỗ trợ tập huấn, tư vấn đưa sản phẩm OCOP, lúa gạo và nông sản chủ lực lên sàn thương mại điện tử; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, quảng bá, thanh toán số và kết nối tiêu thụ để hoàn thiện chỉ tiêu 7.3.

- Đối với Sở Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn thực hiện đối với chỉ tiêu 7.4 về mô hình thôn thông minh;

- Đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công: tích cực phối hợp rà soát đánh giá hiện trạng đối với chỉ tiêu 9.2 và hướng dẫn các địa phương cách thức đánh giá, hoàn thiện hồ sơ minh chứng.

- Sở Nội vụ: Nghiên cứu đề xuất của Sở Y tế về việc giao quyền tự chủ cho UBND xã trong việc chuyển đổi Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội để đảm bảo chỉ tiêu 5.4 của các xã hoàn thành đúng tiến độ.

- Đối với Công an tỉnh: Khẩn trương hướng dẫn công an xã, UBND các xã Quảng Trạch, Nam Gianh, Trường Ninh, Hiếu Giang tiến hành xây dựng kế hoạch chuyển hoá báo cáo Công an tỉnh thẩm định, đề nghị Bộ Công an xem xét đưa ra khỏi diện xã phức tạp về an ninh, trật tự theo quy định tại Hướng dẫn số 02/HD-BCA.

- Các sở, ban, ngành liên quan: Bố trí đầu mối chuyên môn ổn định, phối hợp với UBND các xã để rà soát trực tiếp từng chỉ tiêu, từng nội dung; hướng dẫn thống nhất thành phần hồ sơ, biểu mẫu, cách tính số liệu và yêu cầu minh chứng; thông báo sớm nội dung cần bổ sung, thẩm tra để xã hoàn thiện đúng thời hạn.

- Các Sở, ban ngành đơn vị cấp tỉnh trực tiếp đánh giá, thẩm tra mức độ đạt và có báo cáo thẩm tra gửi về xã sau 15 ngày từ ngày nhận được báo cáo đề nghị thẩm tra của các địa phương, đồng thời gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) để tổng hợp chung.

2. Đối với UBND các xã:

- Trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ và huy động các nguồn lực hợp pháp khác, UBND các xã tập trung hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt chuẩn, đảm bảo thực chất, bền vững và sự hài lòng, thụ hưởng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện giải ngân nguồn vốn, tránh dồn vào thời điểm cuối năm; bám sát các mốc kế hoạch về tiến độ giải ngân đã được UBND tỉnh giao tại Công văn 5729/UBND-NNMT ngày 23/10/2026. Các xã được giao vốn đầu tư công bổ sung để hỗ trợ đạt chuẩn (theo Công văn số 5211/UBND-TH ngày 21/10/2026 của UBND tỉnh) cần khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo quy định để đảm bảo điều kiện giao vốn chi tiết trong thời gian sớm nhất.

- Rà soát, đánh giá chính xác kết quả thực hiện; đối chiếu từng tiêu chí, chỉ tiêu và thống nhất kết quả với các sở, ngành phụ trách để xác định những chỉ tiêu có khả năng hoàn thành và những chỉ tiêu khó cần hỗ trợ.

- Cần chủ động trong việc hoàn thiện hồ sơ minh chứng đảm bảo theo quy định, giao việc cụ thể cho từng phòng, ban cá nhân để chịu trách nhiệm đối với từng chỉ tiêu; chủ động liên hệ với các sở, ban ngành đơn vị cấp tỉnh để được hỗ trợ hướng dẫn và đánh giá, thẩm tra theo đúng tiến độ được giao. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với các nội dung tiêu chí chưa đạt đã được bố trí vốn.

- Các xã có nhu cầu ứng vốn giai đoạn để thực hiện trong năm 2026; khẩn trương, chủ động rà soát báo cáo, giải trình với Sở Tài chính, UBND tỉnh các công trình, hạng mục cần ứng vốn và khả năng giải ngân để kịp thời xem xét, bố trí và

triển khai thực hiện.

- Xây dựng báo cáo thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã cần đầu tư để đánh giá được bao quát bức tranh nông thôn mới của xã, huy động tất cả các ban, ngành cùng tham gia xây dựng để báo cáo được hoàn chỉnh, chất lượng khi gửi đến các Sở, ngành thẩm tra.

Hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới và các tài liệu minh chứng gửi các Sở, ngành cấp tỉnh thẩm tra **trước ngày 20/12/2026** và hoàn thiện toàn bộ hồ sơ trước ngày **30/3/2027 gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.** Các địa phương hoàn thiện hồ sơ chậm chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện chương trình trước UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo tiến độ thực hiện của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026 và đánh giá của các sở ngành đơn vị liên quan; Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- VPĐP nông thôn mới tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở NN&MT;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Đình Hiệp

Phụ lục 04: ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VỀ KẾT QUẢ CỦA 14 XÃ PHẤN ĐẤU ĐẠT CHUẨN NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Kết quả, tiến độ thực hiện của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026 và Đánh giá kết quả thực hiện của các Sở, ban ngành cấp tỉnh)

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
I	**Sở xây dựng**	
1	Chỉ tiêu 1.1. Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch	14/14 xã đạt. Các xã hoàn thiện hồ sơ đạt 70%-80 %. Riêng 2 xã Cam Lộ, Hải Lăng đã hoàn thành
2	Chỉ tiêu 1.2. Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết điểm dân cư mới	14/14 xã đạt. Các xã hoàn thiện hồ sơ đạt 70%. Riêng 3 xã Cam Lộ, Hiếu Giang, Hải Lăng đã hoàn thành
3	Chỉ tiêu 1.3. Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã	12/14 xã chưa đạt. Có 2 xã Tuyên Phú, Bắc Trạch thuộc xã nhóm 3 không quy định đối với chỉ tiêu này nên xem như đạt.
4	Chỉ tiêu 2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã	8/14 xã chưa đạt; 6 xã đạt trong đó có 02 xã đã hoàn thành hồ sơ tài liệu minh chứng gồm xã Hải Lăng và Cam Lộ; xã Hiếu Giang hoàn thành 80%; 02 xã Cửa Tùng, Triệu Phong hoàn thành 70% và xã Vĩnh Linh hoàn thành 50%
5	Chỉ tiêu 6.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố	Có 7/14 xã chưa đạt. Có 7 xã đạt và tiến độ hoàn thiện hồ sơ như sau: Hải Lăng đã hoàn thành; xã Cửa Tùng, Quảng Ninh đạt 80%; xã Bắc Trạch đạt 70% và các xã Vĩnh Linh, Quảng Trạch, Nam Gianh đạt 60%
6	Chỉ tiêu 8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên	Có 12/14 xã chưa đạt, 2 xã đạt gồm Cam Lộ đã hoàn thành hồ sơ minh chứng, xã Hải Lăng hoàn thành 80%

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
	địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường	
II	**Sở Nông nghiệp và Môi trường**	
1	Chỉ tiêu 2.2 Các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hàng năm, đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động	12/14 xã chưa đủ căn cứ để đánhgiá do các xã chưa gửi hồ sơ minh chứng cho đơn vị. Có 2 xã đã gửi hồ sơ minh chứng đề nghị thẩm tra nhưng chưa đầy đủ gồm xã Cam Lộ và Nam Gianh
2	Chỉ tiêu 2.3 Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	13/14 xã chưa đủ căn cứ để đánh giá do các xã chưa gửi hồ sơ minh chứng cho đơn vị. Có 01 xã đã gửi hồ sơ minh chứng đề nghị thẩm tra nhưng chưa đầy đủ là xã Cam Lộ
3	Chỉ tiêu 3.2 Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm	- Vùng nguyên liệu tập trung đối với chăn nuôi: có 06 xã chưa đạt, gồm: Lệ Thủy, Quảng Ninh, Quảng Trạch, Tuyên Phú, Hải Lăng và Nam Cửa Việt (Chi cục CNTY) -Vùng nguyên liệu tập trung đối với trồng trọt: có 7 xã chưa đạt: Lệ Thủy, Quảng Ninh, Quảng Trạch, Tuyên Phú, Trường Ninh, Hải Lăng, Nam Cửa Việt (Chi cục TT& BVTV)
4	Chỉ tiêu 3.3 - Mô hình ứng dụng CNC / kinh tế xanh / kinh tế tuần hoàn	- Đối với mô hình chăn nuôi có 03 xã chưa đạt, gồm: Lệ Thủy, Quảng Trạch và Tuyên Phú (Chi cục CNTY) - Đối với mô hình trồng trọt: có 2 xã chưa đạt là Quảng Trach và Tuyên Phú (Chi cục TT& BVTV)
5	Chỉ tiêu 3.4 -Phát triển sản phẩm OCOP	Có 14/14 xã đã ban hành kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026–2030 và có sản phẩm OCOP được công nhận. Đánh giá 14/14 xã đạt chỉ tiêu, tỷ lệ 100%.
6	Chỉ tiêu 3.5 - Mô hình du lịch nông thôn-	Có 14 xã không phát sinh mô hình du lịch nông thôn thuộc trường hợp phải xem xét, đánh giá theo yêu cầu của chỉ tiêu. Do đó, 14/14 xã được đánh giá đạt

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
		chỉ tiêu, tỷ lệ 100%.
7	Chỉ tiêu 3.6 - Hợp tác xã hoạt động hiệu quả	Có 12/14 xã đạt chỉ tiêu, chiếm 85,71%; 02 xã chưa đạt gồm Tuyên Phú và Quảng Trạch do chưa có đầy đủ hồ sơ minh chứng về quy mô và tăng thành viên hợp tác xã trong 02 năm liên tiếp theo yêu cầu. *Ghi chú: nội dung này do Sở Tài chính chủ trì, tuy nhiên Chi cục KTHT theo dõi các HTXNN trên địa bàn tỉnh nên có báo cáo theo yêu cầu.*
8	Chỉ tiêu 3.7 - Tổ khuyến nông cộng đồng	Có 13/14 xã đạt và đang hoàn thiện hồ sơ minh chứng, trong đó có 03 xã Hiếu Giang, Vĩnh Linh, Cửa Tùng đã đầy đủ hồ sơ. Xã Tuyên Phú chưa đạt, hiện đang trình phê duyệt quyết định thành lập.
9	Chỉ tiêu 3.10 -Làng nghề được công nhận	Có 09 xã đạt vì không phát sinh đối tượng thuộc trường hợp phải xem xét, đánh giá theo yêu cầu gồm: Tuyên Phú, Trường Ninh, Quảng Trạch, Triệu Phong, Vĩnh Linh, Hiếu Giang, Hải Lăng, Cửa Tùng và Nam Cửa Việt. Có 05 xã chưa đủ cơ sở đánh giá gồm: Cam Lộ, Bắc Trạch, Nam Gianh, Lệ Thủy và Quảng Ninh do các địa phương chưa cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan đến công nhận làng nghề, tình hình hoạt động, bảo vệ và phát triển làng nghề cùng các nội dung có liên quan theo quy định
10	Chỉ tiêu 6.1 Tỷ lệ nghèo đa chiều	Có 13/14 xã đạt chỉ tiêu, chiếm 92,86%; riêng xã Lệ Thủy chưa đạt, tỷ lệ nghèo đa chiều 2,13% (quy định đạt đối với xã nhóm 1 là dưới 2%)
11	Chỉ tiêu 6.3. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	Có 12/14 xã đạt, có 2 xã chưa đạt gồm Nam Cửa Việt và Cửa Tùng. Xã Nam Cửa Việt có Tỷ lệ dùng nước sạch đạt quy chuẩn là 54,8% (yêu cầu trên 70%) và tỷ lệ dùng nước từ công trình cấp nước tập trung là 14,3% (yêu cầu trên 40%), đều chưa đáp ứng tiêu chí xã nhóm 2 Xã Cửa Tùng Tỷ lệ hộ dùng nước sạch đạt quy chuẩn đạt 80% (đạt yêu cầu). Tuy nhiên, tỷ lệ hộ dùng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung đạt 2,17%, chưa đáp ứng tiêu chí xã nhóm 2
12	Chỉ tiêu 6.7 - Đảm bảo an toàn thực phẩm	14/14 xã chưa đạt chỉ tiêu do chưa có đủ hồ sơ, tài liệu minh chứng để làm cơ sở đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
13	Chỉ tiêu 7.2. Tỷ lệ số hóa dữ liệu về nông nghiệp và môi trường	Phòng Khoa học Công nghệ và Chuyển đổi số: 14/14 xã chưa đủ cơ sở đánh giá
14	8.1. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt ≥80%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp ≤50% tổng lượng chất thải rắn phát sinh	Phòng Quản lý môi trường: 14/14 xã chưa đủ cơ sở đánh giá
15	8.2. Tỷ lệ chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý, tái chế thành sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu, phân bón	Phòng Quản lý môi trường: 14/14 xã chưa đủ cơ sở đánh giá
16	8.3. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, làng nghề (nếu có) theo quy hoạch và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	Phòng Quản lý môi trường: 14/14 xã chưa đủ cơ sở đánh giá
17	8.5. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; có mô hình cải tạo, phục hồi cảnh quan, xử lý chất lượng nước mặt ao hồ, kênh mương trên địa bàn	Phòng Quản lý môi trường: 14/14 xã chưa đủ cơ sở đánh giá
III	**Sở Khoa học và Công nghệ**	
1	Chỉ tiêu 2.6 Có hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ	14/14 xã đạt

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
	sóng, Internet đến 100% khu dân cư nông thôn, vùng sản xuất	
2	Chỉ tiêu 7.1 - Điểm bưu chính phục vụ công cộng và chính quyền số	Có 11/14 xã chưa đạt, 3/14 xã đạt: Lệ Thủy, Cam Lộ, Cửa Tùng trong đó có 2 xã Cam Lộ, Cửa Tùng đã gửi báo cáo kèm hồ sơ minh chứng.
3	Chỉ tiêu 7.4 - Có mô hình thôn thông minh	Có 09/14 xã chưa đạt, 3/14 xã đạt: Lệ Thủy, Cam Lộ, Cửa Tùng trong đó có 2 xã Cam Lộ, Cửa Tùng đã gửi báo cáo kèm hồ sơ minh chứng. Có 02 xã Tuyên Phú, Bắc Trạch thuộc xã nhóm 3 không yêu cầu nên xem như đạt.
IV	**Sở Y tế**	
1	Chỉ tiêu 5.3- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	14/14 xã chưa đạt do UBND tỉnh chưa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, các xã chưa có hồ sơ minh chứng gửi thẩm định. Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Y tế sẽ hướng dẫn tài liệu minh chứng cho các xã.
2	Chỉ tiêu 5.4 . Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội	14/14 xã chưa đạt do chưa xây dựng Đề án vị trí việc làm do Bộ y tế chưa có hướng dẫn
3	Chỉ tiêu 6.6. Có hoạt động phòng, chống xâm hại trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có)	14/14 xã chưa đạt do Sở Y tế chưa nhận được hồ sơ minh chứng của các xã
V	**Sở Tài chính**	

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
1	Chỉ tiêu 3.6 - HTX hoạt động hiệu quả	Chưa có báo cáo
2	Chỉ tiêu 3.9 - HTX hoạt động hiệu quả) & Chỉ tiêu 3.9 -Phát triển kinh tế tư nhân gắn với việc làm, thu nhập	
VI	**Sở Tư pháp**	
1	Chỉ tiêu 10.1 Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Chưa có báo cáo. Tuy nhiên theo báo cáo trước Sở Tư pháp báo cáo chưa có cơ sở để vì công tác đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoàn thành trong tháng 12 hàng năm.
VII	**Sở Công thương**	
1	Chỉ tiêu 2.4 Tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn	14/14 xã chưa đạt do chưa đủ cơ sở đánh giá
2	Chỉ tiêu 2.5 Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	14/14 xã chưa đạt do chưa đủ cơ sở đánh giá
3	Chỉ tiêu 3.10: Cụm CN được công nhận	Có 8 xã trong quy hoạch trong đó có 2/8 đã đạt (Cam Lộ, Cửa Tùng), có 2/8 xã chưa đạt (Triệu Phong, Hiếu Giang); 4/8 xã có quy hoạch nhưng không hoạt động (Bắc Trạch, Trường Ninh, Quảng Trạch, Hải Lăng) Có 6 xã không có trong quy hoạch: Lệ Thuỷ, Quảng Ninh, Nam Gianh, Tuyên Phú, Vĩnh Linh, Nam Cửa Việt xem như đạt
4	Chỉ tiêu 7.3 Triển khai các hoạt động thương mại điện tử	14/14 xã chưa đạt do chưa đủ cơ sở đánh giá
VIII	**Sở Giáo dục và Đào tạo**	

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
1	Chỉ tiêu 4.2- Tỷ lệ người theo học sau THPT	14/14 xã chưa đạt do chưa có báo cáo và hồ sơ minh chứng
2	Chỉ tiêu 5.2- Phát triển giáo dục	14/14 xã chưa đạt: trong đó có 02 xã Quảng Trạch, Bắc Trạch chưa đạt chỉ tiêu về tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia; 14/14 xã chưa đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi do chưa kiểm tra đánh giá; các xã Hải Lăng, Nam Cửa Việt, Tuyên Phú, Bắc Trạch, Quảng Trạch, Trường Ninh chưa đạt nội dung có trung tâm học tập cộng đồng và được nâng cấp thành trung tâm học tập số.
IX	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**	
1	Chỉ tiêu 5.1 -Phát triển văn hóa	Có 10/14 xã chưa đạt; có 4 xã đạt chỉ tiêu về phát triển văn hóa gồm Cam Lộ, Quảng Ninh, Quảng Trạch, Vĩnh Linh.
X	**Sở Nội vụ**	
1	Chỉ tiêu 4.1 -Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	14/14 xã đạt
2	Chỉ tiêu 6.5 - Đảm bảo bình đẳng giới và phòng ứng phó bạo lực gia đình	14/14 xã đạt
3	Chỉ tiêu 9.1 - Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Theo số liệu năm 2025, có 13/14 xã đạt, riêng xã Quảng Trạch không đạt do hoàn thành nhiệm vụ. Hiện nay tập thể Đảng bộ, UBND xã đang phấn đấu và dự kiến đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt chỉ tiêu này.
XI	**Trung tâm phục vụ HCC**	

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
1	Chỉ tiêu 9.2 Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả, tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt ≥90%	Có 3 xã đã gửi tài liệu, hồ sơ minh chứng gồm: Cam Lộ, Hiếu Giang, Cửa Tùng Có 4 xã chưa gửi tài liệu, hồ sơ minh chứng gồm: Nam Gianh, Bắc Trạch, Vĩnh Linh, Triệu Phong. Có 7 xã chưa đạt: Tuyên Phú, Quảng Trạch, Quảng Ninh, Trường Ninh, Lệ Thuỷ, Nam Cửa Việt, Hải Lăng
XII	**Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**	
1	Chỉ tiêu 10.4 Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp & chỉ tiêu QP-AN	Các xã Bắc Trạch, Quảng Trạch, Nam Gianh, Nam Cửa Việt, Trường Ninh chưa đạt do chưa đảm bảo tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, riêng xã Nam Gianh còn chưa có trụ sở riêng.
XIII	**Công An tỉnh**	
1	Chỉ tiêu 10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động	Có 5 xã chưa đạt gồm Quảng Trạch, Trường Ninh, Nam Gianh, Hiếu Giang thuộc thuộc địa bàn cấp xã phức tạp về an ninh, trật tự; xã Hải Lăng tiêu chí xã điển hình trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ chỉ đạt 91/100 điểm, do không kéo giảm tội phạm 10% (tuy nhiên trên địa bàn xã năm 2025 01 vụ, 2026 01 vụ, tính chất ít nghiêm trọng không tăng giảm)
2	Chỉ tiêu 10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã	Có 5 xã chưa đạt gồm: Hải Lăng, Cửa Tùng, Nam Cửa Việt, Tuyên Phú, Quảng Ninh do chưa triển khai lắp đặt hệ thống camera AI
XIV	**Thống kê tỉnh**	
1	Chỉ tiêu 3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Đến nay, 14 xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026 đã hoàn thành công tác thu thập thông tin tại địa bàn và đang được nghiệm thu

TT	Sở ban ngành phụ trách chỉ tiêu nông thôn mới	Đánh giá của các Sở ngành
		về số lượng, chất lượng phiếu điều tra. Sau khi hoàn thành công tác nghiệm thu, xử lý, tổng hợp và thẩm định số liệu; Thống kê tỉnh sẽ ban hành văn bản công bố kết quả điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn các xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026, chậm nhất ngày **19/11/2026.**
XV	**Hội Nông dân**	
1	Chỉ tiêu 3.8. Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định	Chưa có báo cáo
XVI	**Hội Liên hiệp Phụ nữ**	
1	Chỉ tiêu 6.4. Tỷ lệ hộ đạt tiêu chuẩn "5 không, 3 sạch, 3 an"	Có 7 xã đang khảo sát chưa có kết quả gồm: Triệu Phong, Trường Ninh, Lệ Thủy, Bắc Trạch, Quảng Ninh, Nam Gianh, Nam Cửa Việt Có 7/14 xã đã tiến hành khảo sát và đạt, các xã hiện đang hoàn thiện hồ sơ minh chứng.
XVII	**Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**	
1	Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong 3 quý đầu năm 2026.

Phụ lục 05: CÁC CHỈ TIÊU XÃ TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯA ĐẠT CẦN CÁC SỞ NGÀNH HỖ TRỢ, HƯỚNG DẪN

(Kèm theo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Kết quả, tiến độ thực hiện của các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026 và Đánh giá kết quả thực hiện của các Sở, ban ngành cấp tỉnh)

(Cập nhật số liệu do các xã tự đánh giá)

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
I	**Xã Nam Cửa Việt: còn 27 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	2.1. Giao thông; 8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường **(2 chỉ tiêu)**	Sở Xây dựng
2	2.2. Công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hàng năm, đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động; 2.3. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ; 3.2. Vùng nguyên liệu tập trung; 3.7. Có Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả; 6.3. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; 6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm; 8.1. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt ≥80%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp ≤50% tổng lượng chất thải rắn phát sinh; 8.2. Tỷ lệ chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý, tái chế thành sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu, phân bón; 8.3. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, làng nghề (nếu có) theo quy hoạch và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; 8.5. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; có mô hình cải tạo, phục hồi cảnh quan, xử lý chất lượng nước mặt ao hồ, kênh mương trên địa bàn **(10 chỉ tiêu)**	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi và PCTT; Chi cục Trồng trọt và BVTV; Chi cục KTHT và QLCL; Trung tâm Khuyến nông (Trung tâm khuyến nông đánh giá đạt, nhưng xã lại báo chưa đạt); Trung tâm nước sạch và vệ sinh MTNT; phòng Quản lý Môi trường)
3	3.1. Tốc độ thu nhập bình quân đầu người	Thống kê tỉnh
4	3.6. Xã có Hợp tác xã hoạt động hiệu quả; 3.9. Có hoạt động phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn gắn với tạo việc làm, thu nhập cho người lao động địa phương **(2 chỉ tiêu)**	Sở Tài chính

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
5	3.10. Có khu công nghiệp hoặc cụm công nghiệp hoặc làng nghề được công nhận hoặc khu vực sản xuất dịch vụ quy mô phù hợp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật; 7.3. Triển khai hoạt động hiệu quả thương mại điện tử **(2 chỉ tiêu)**	Sở Công thương
6	4.2. Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ trung học phổ thông; 5.2. Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục **(2 chỉ tiêu)**	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	5.1. Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8	5.3. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Sở Y tế
9	7.1. Điểm Bưu chính DVC trực tuyến; 7.4. Mô hình Thôn thông minh **(2 chỉ tiêu)**	Sở Khoa học và Công nghệ
10	10.1. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Sở Tư pháp
11	10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động; 10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã **(2 chỉ tiêu)**	Công an tỉnh
12	10.4. Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
II	**Xã Tuyên Phú: còn 14 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	1.1: Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch; 2.1: Có tối thiểu 50% chiều dài đường xã	Sở Xây dựng

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
	được trồng cây xanh dọc tuyến đường; Có 100% đường giao thông nông thôn trên địa bàn được tổ chức thực hiện công tác bảo trì hằng năm **(2 chỉ tiêu)**	
2	2.2. Các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hằng năm; 3.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; 3.3. Có mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình kinh tế xanh hoặc mô hình kinh tế tuần hoàn hiệu quả; Chỉ tiêu 6.3. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch theo quy chuẩn 40%; 8.1. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt 80%. **(5 chỉ tiêu)**	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi và PCTT; Chi cục Trồng trọt và BVTV; Trung tâm nước sạch và vệ sinh MTNT, phòng Quản lý Môi trường)
3	Chỉ tiêu 3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người 9.5%	Thống kê tỉnh
4	Chỉ tiêu 3.8. Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định đạt 40% (Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định trên địa bàn xã hiện nay mới chỉ đạt khoảng 10%)	Hội Nông dân
5	Chỉ tiêu 5.1. Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa (Thiếu cơ sở vật chất)	Sở Văn hóa Thể thao du lịch
6	Chỉ tiêu 5.2. Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	5.3. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 5.4. Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội **(2 chỉ tiêu)**	Sở Y tế
8	Chỉ tiêu 10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã (Chưa có hệ thống camera AI)	Công an tỉnh
III	**Xã Quảng Trạch: còn 13 chỉ tiêu chưa đạt**	

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
1	Chỉ tiêu 1.3 Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã; 2.1: Có tối thiểu 50% chiều dài đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường; Có 100% đường giao thông nông thôn trên địa bàn được tổ chức thực hiện công tác bảo trì hằng năm **(2 chỉ tiêu)**	Sở Xây dựng
2	Chỉ tiêu 2.2. Các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hằng năm; 3.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; 3.3 Có mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình kinh tế xanh hoặc mô hình kinh tế tuần hoàn hiệu quả **(3 chỉ tiêu)**	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi và PCTT; Chi cục Trồng trọt và BVTV)
3	Chỉ tiêu 5.2. Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Chỉ tiêu 5.3. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Sở Văn hóa Thể thao du lịch
5	Chỉ tiêu 5.4. Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội	Sở Y tế
6	Chỉ tiêu 7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
7	Chỉ tiêu 7.4. Có mô hình thôn thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Chỉ tiêu 9.1. Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Sở Nội vụ
9	Chỉ tiêu 10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động; Chỉ tiêu 10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh	Công An tỉnh

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
	trên địa bàn toàn xã **(2 chỉ tiêu)**	
IV	**Xã Triệu Phong: còn 13 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	1.1. Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch; 1.3. Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã; 2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt ≥50%; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa; 8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường **(4 chỉ tiêu)**	Sở Xây dựng
2	3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Thống kê tỉnh
3	3.9. Có hoạt động phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn gắn với tạo việc làm, thu nhập cho người lao động địa phương	Sở Tài chính
4	5.2. Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo
5	6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm; 8.1. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; 8.2. Tỷ lệ chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý, tái chế thành sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu, phân bón; 8.3. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, làng nghề (nếu có) theo quy hoạch và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; 8.5. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; có mô hình cải tạo, phục hồi cảnh quan, xử lý chất lượng nước mặt ao hồ, kênh	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục KTHT và Quản lý chất lượng, phòng Quản lý Môi trường)

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
	mương trên địa bàn **(5 chỉ tiêu)**	
6	7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
V	**Xã Bắc Trạch: còn 9 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	Chỉ tiêu 1.1 (Tiêu chí 1): Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch	Sở Xây dựng
2	Chỉ tiêu 3.1 (Tiêu chí 3): Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người (yêu cầu 9,5–12%/năm)	Thống kê tỉnh
3	Chỉ tiêu 3.7 (Tiêu chí 3): Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả	Trung tâm Khuyến nông (đánh giá đã đạt)
4	Chỉ tiêu 5.1 (Tiêu chí 5): Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Sở Văn hóa Thể thao du lịch
5	Chỉ tiêu 5.2 (Tiêu chí 5): Xã đạt tiêu chí về phát triển giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo
6	Chỉ tiêu 5.3 (Tiêu chí 5): Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; Chỉ tiêu 5.4 (Tiêu chí 5): Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu **(2 chỉ tiêu)**	Sở Y tế
7	Chỉ tiêu 9.2 (Tiêu chí 9): Trung tâm phục vụ hành chính công hoạt động hiệu quả, tỷ lệ TTHC thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình ≥ 90%	Trung tâm Phục vụ hành chính công
8	Chỉ tiêu 10.3 (Tiêu chí 10): Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã	Công an tỉnh
VI	**Xã Trường Ninh: còn 10 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	Chỉ tiêu 1.1 – Quy hoạch chung xã; 1.2 – Quy hoạch chi tiết trung tâm xã/điểm dân cư mới; 1.3	Sở Xây dựng

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
	– Quy chế quản lý kiến trúc **(3 chỉ tiêu)**	
4	Chỉ tiêu 3.2 – Vùng nguyên liệu tập trung được chứng nhận chất lượng, gắn chế biến và tiêu thụ; 8.2 – Thu gom, xử lý, tái chế chất thải chăn nuôi, chất thải hữu cơ và phụ phẩm nông nghiệp **(2 chỉ tiêu)**	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt và BVTV, phòng Quản lý Môi trường)
5	Chỉ tiêu 5.1 – Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Sở Văn hóa Thể thao du lịch
6	Chỉ tiêu 5.3 – Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Sở Y tế
7	Chỉ tiêu 7.3 – Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
8	10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động Chỉ tiêu 10.3 (Tiêu chí 10): Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã **(2 chỉ tiêu)**	Công an tỉnh
VII	**Xã Nam Gianh: còn 6 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt ≥50%; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa	Sở Xây dựng
2	5.1. Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Sở Văn hóa Thể thao du lịch

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
3	7.2. Tỷ lệ số hóa dữ liệu về nông nghiệp và môi trường	Phòng Khoa học công nghệ và Chuyển đổi số
4	7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
5	8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường	Sở Xây dựng
6	10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động	Công an tỉnh
VIII	**Xã Quảng Ninh: còn 6 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	2.1. Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt ≥ 50%; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa; 8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường **(2 chỉ tiêu)**	Sở Xây dựng
2	2.2. Các công trình thủy lợi do xã quản lý được bảo trì hàng năm, đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động; 3.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm **(2 chỉ tiêu)**	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi và PCTT; Chi cục Trồng trọt và BVTV)
3	3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Thống kê tỉnh

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
4	10.3. Có hệ thống camera Al giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã	Công an tỉnh
IX	**Xã Cửa Tùng: còn 5 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	Chỉ tiêu 1.3- Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã	Sở Xây dựng
2	Chỉ tiêu 3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Thống kê tỉnh
3	Chỉ tiêu 5.1- Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Chỉ tiêu 6.3- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn
5	Chỉ tiêu 7.3- Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
X	**Xã Lệ Thủy: còn 6 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Thống kê tỉnh
2	3.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã được chứng nhận chất lượng, gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm	Chi cục Trồng trọt và BVTV- Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	3.8. Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định	Hội Nông dân tỉnh
4	5.1. Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa	Sở Y tế

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
5	7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
6	8.4. Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường	Sở Xây dựng
XI	**Xã Vĩnh Linh: còn 5 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	3.1. Tốc độ tăng thu nhập bình quân đầu người	Thống kê tỉnh
2	3.8. Tỷ lệ hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi theo quy định	Hội Nông dân tỉnh
3	5.3. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 5.4. Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội **(2 chỉ tiêu)**	Sở Y tế
5	10.3. Có hệ thống camera AI giám sát an ninh trên địa bàn toàn xã	Công an tỉnh
XII	**Xã Hiếu Giang: còn 3 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử	Sở Công thương
2	8.1. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt ≥80%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp ≤50% tổng lượng chất thải rắn phát sinh. Trong chỉ tiêu 8.1 có 3 nội dung, trong đó nội dung tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp ≤50% tổng lượng chất thải rắn phát sinh không đạt	Phòng Quản lý môi trường- Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	10.2. An ninh, trật tự được bảo đảm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả, đảm bảo số lượng, chất	Công an tỉnh

TT	CÁC XÃ/ CHỈ TIÊU CHƯA ĐẠT	DO SỞ, NGÀNH PHỤ TRÁCH
	lượng, điều kiện hoạt động	
XIII	**Xã Hải Lăng: còn 4 chỉ tiêu chưa đạt**	
1	Chỉ tiêu 1.1: Quy hoạch chung xã; 1.2: Quy hoạch chi tiết TT xã / điểm dân cư; 1.3: Quy chế quản lý kiến trúc **(3 chỉ tiêu)**	Sở Xây dựng
2	Chỉ tiêu 7.3: Thương mại điện tử	Sở Công thương
XIV	**Xã Cam Lộ: đã đạt 10/10 tiêu chí và 47/47 chỉ tiêu**	